



ĐỀ THI THỬ TRỰC TUYẾN

(Đề thi có 2 trang)

GIỮA KỲ 1 - NĂM HỌC 2026–2027

MÔN: VẬT LÝ - LỚP 10

Thời gian làm bài: 45 phút, không kể thời gian phát đề

Phát hành ngày 09/09/2026

Họ và tên:

Số báo danh:

Mã đề: L10.GK1.010

TRẮC NGHIỆM

Câu 1. Trường hợp nào sau đây vật không được coi là chất điểm?

- A. Xét chuyển động của một con tàu vũ trụ bay tới Sao Hoả.
- B. Xét chuyển động của một ô tô chạy từ Hà Nội vào Huế.
- C. Xét chuyển động của Trái Đất quanh Mặt Trời.
- D. Xét chuyển động quay của Trái Đất quanh trục của nó.

Câu 2. Một ô tô chạy với tốc độ 17 m/s trên đường rải sỏi. Người lái phản ứng mất 1,5 s rồi phanh, xe giảm tốc đều với độ lớn gia tốc 4 m/s² cho tới khi dừng hẳn. Quãng đường xe đi được trong thời gian phản ứng bằng

- A. 17 m
- B. 25,5 m
- C. 36,1 m
- D. 11,3 m

Câu 3. Ngay sau bước “hình thành giả thuyết” là bước nào?

- A. Rút ra kết luận, báo cáo
- B. Quan sát, nêu vấn đề cần tìm hiểu
- C. Lập kế hoạch kiểm tra giả thuyết
- D. Công bố kết luận rồi mới đi tìm số liệu ủng hộ

Câu 4. Một canô chạy với vận tốc 12 km/h so với dòng nước; nước chảy với vận tốc 16 km/h theo phương vuông góc với hướng mũi canô. Độ lớn vận tốc của canô so với bờ bằng

- A. 28 km/h
- B. 4 km/h
- C. 20 km/h
- D. 12 km/h

Câu 5. Phát biểu nào sau đây đúng về vai trò của Vật lý?

- A. Máy biến áp là thành tựu vật lý được ứng dụng trong truyền tải điện.
- B. Máy biến áp hoạt động nhờ sự phản xạ của sóng âm ở mặt phân cách.
- C. Vật lý chỉ có giá trị lý thuyết, không tạo ra được thiết bị nào.
- D. Mọi thiết bị kỹ thuật đều ra đời trước khi con người tìm ra nguyên lý vật lý của nó.

Câu 6. Trên đồ thị độ dịch chuyển – thời gian, độ dốc của đồ thị cho biết

- A. vận tốc của vật.
- B. quãng đường vật đi được.
- C. độ cao của địa hình mà vật đang đi qua.
- D. gia tốc của vật.

Câu 7. Trong bài thực hành đo gia tốc rơi tự do, nam châm điện dùng để làm gì?

- A. Giữ vật rồi nhả ra đúng lúc bắt đầu tính thời gian.
- B. Giữ cho phương rơi đúng phương thẳng đứng.
- C. Hiển thị khoảng thời gian giữa hai lần cổng quang bị che.
- D. Đo chiều cao rơi của vật.

Câu 8. Trong phương pháp thực nghiệm, sau bước “thiết kế phương án thí nghiệm” là bước nào?

- A. Nêu giả thuyết cần kiểm tra
- B. Sửa số liệu cho khớp với giả thuyết ban đầu
- C. Đối chiếu kết quả với giả thuyết
- D. Tiến hành đo và ghi số liệu

Câu 9. Với vật ném ngang, phát biểu nào sau đây đúng?

- A. Vật chuyển động thẳng đều theo hướng ném cho tới khi chạm đất.
- B. Ném càng mạnh thì vật càng lâu chạm đất.
- C. Theo phương ngang vật chuyển động nhanh dần đều.
- D. Theo phương ngang vật chuyển động đều, theo phương thẳng đứng vật rơi tự do.

Câu 10. Phát biểu nào sau đây đúng?

- A. Độ dịch chuyển luôn lớn hơn hoặc bằng quãng đường.
- B. Độ dịch chuyển là đại lượng vectơ, quãng đường là đại lượng vô hướng.
- C. Quãng đường và độ dịch chuyển luôn có cùng độ lớn.
- D. Quãng đường có thể âm khi vật đi ngược chiều dương.